TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: /2019/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 về *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1995.

ĐKHKTT: Thôn Suối Chạc , xã Phong V, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989.

ĐKHKTT: Thôn Suối Chạc , xã Phong V, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 07/7/2016. Vợ chồng thống nhất giao con chung cho chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005380 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị V số tiền 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Hữu Kiên, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn An Ninh